

## **ĐIỀU LỆ**

### **Hội thao Giáo dục Quốc phòng–An ninh học sinh cấp THPT tỉnh An Giang lần thứ IV năm học 2019-2020**

*(Ban hành theo Quyết định số 1599/QĐ-SGDĐT ngày 26 tháng 9 năm 2019  
của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Điều lệ này quy định các nội dung thi của Hội thao giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh cấp trung học phổ thông, bao gồm: Đối tượng và thành phần tham gia; nội dung, điều kiện quy tắc của từng nội dung thi và cách đánh giá kết quả và xếp hạng thành tích của Hội thao.

##### **2. Đối tượng áp dụng**

Điều lệ này được áp dụng chung cho tổ chức Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh cho học sinh cấp trung học phổ thông.

##### **3. Tên gọi Hội thi: **Hội thao Giáo dục Quốc phòng–An ninh học sinh cấp THPT tỉnh An Giang lần thứ IV năm học 2019-2020** (viết tắt: **Hội thao GDQP-AN**)**

#### **Điều 2. Mục đích, yêu cầu**

##### **1. Mục đích**

- Đánh giá chất lượng GDQP-AN trong các trường trung học phổ thông.
- Kiểm tra chất lượng quản lý, tổ chức thực hiện nội dung chương trình môn học GDQP-AN ở các trường THPT; đẩy mạnh phong trào thi đua học tập, rèn luyện giữa các trường trên địa bàn tỉnh.
- Khen thưởng tập thể, cá nhân học sinh đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện; từ đó nhân rộng điển hình, đề ra những giải pháp thiết thực tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ GDQP-AN những năm tiếp theo.

##### **2. Yêu cầu**

- Các nội dung thi nằm trong chương trình GDQP-AN cấp trung học phổ thông ban hành theo Quyết định số 79/2007/QĐ-BGDĐT ngày 24/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; và trong chương trình sách giáo khoa GDQP-AN lớp 10, 11, 12 của Bộ Giáo dục và Đào tạo do Nhà xuất bản Giáo

dục Việt Nam xuất bản năm 2011. Nội dung điều lệnh đội ngũ , áp dụng theo điều lệnh đội ngũ Quân đội nhân dân Việt Nam xuất bản năm 2011.

- Tổ chức hội thao nghiêm túc, khách quan, trung thực và tuyệt đối an toàn về người và trang bị.

- Qua hội thao sở giáo dục và đào tạo cùng các trường trung học phổ thông rút kinh nghiệm về phương pháp và nội dung giảng dạy GDQP-AN, có kế hoạch đổi mới nội dung phương pháp giảng dạy để đạt chất lượng tốt hơn

### **Điều 3. Đối tượng, thành phần và số lượng tham gia Hội thao**

#### **1. Đối tượng**

Là học sinh đang học các trường trung học phổ thông , mỗi trường THPT chọn thành một đội.

#### **2. Thành phần**

- Phụ trách đoàn: 03 người (01 Trưởng đoàn, 02 hướng dẫn)

- Đội tuyển số lượng: 09 học sinh của cả 3 khối lớp để dự thi (lớp 10: 3 HS, lớp 11: 3 HS và lớp 12: 3HS).

### **Điều 4. Quy định đối với học sinh tham gia Hội thao**

- Trang phục: Học sinh mang mặc trang phục thể dục thể thao đúng theo quy định của trường; đi giày bata (màu đen hoặc xanh thống nhất toàn đội).

- Vận động viên (HS) tham gia Hội thao phải có mặt tại địa điểm tổ chức Hội thao theo quy định để kiểm tra và làm công tác chuẩn bị. Học sinh phải có mặt trước giờ thi 20 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra; đến giờ thi thí sinh vắng mặt sẽ mất quyền dự thi.

- Quá trình tham gia Hội thao Tổ trọng tài và thí sinh phải tuyệt đối tuân thủ đúng Điều lệ Hội thao.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG HỘI THAO**

#### **Điều 5. Nội dung chính**

##### **1. Tập thể**

- Đội ngũ tiểu đội không có súng (Toàn đoàn)
- Hát quốc ca. (Toàn đoàn)

##### **2. Cá nhân**

###### **a) Lớp 10**

- Đội ngũ từng người không có súng;
- Băng bó, cứu thương. (Tổ 03 VĐV)

###### **b) Lớp 11**

- Ném lựu đạn xa trúng đích;
- Tháo, lắp súng tiểu liên AK ban ngày.

- c) Lớp 12  
- Kỹ thuật vận động trên chiến trường;

### **Chương III**

## **ĐIỀU KIỆN VÀ QUY TẮC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG THI**

### **Điều 6. Thi hát Quốc ca**

- a) Điều kiện tập thể toàn đội 9 học sinh  
- Địa điểm thi được tiến hành trong hội trường.  
- Đội hình một hàng ngang.  
b) Quy tắc.  
- Hát có nhạc nền, hát hai lời, to, rõ, đúng nhịp (không hát bè).

### **Điều 7. Thi đội ngũ.**

#### **1. Đội ngũ tiểu đội (tập thể)**

- a) Điều kiện  
- Địa điểm thi được tiến hành ở sân tập, đảm bảo cho các động tác đội ngũ đơn vị với đội hình tiểu đội;  
- Nội dung thi Đội ngũ đơn vị (Động tác chào; nghiêm, nghỉ; quay phải, quay trái, quay đằng sau; tiến, lùi; giậm chân tại chỗ, đi đều, đứng lại ).  
- Tiểu đội dự thi gồm 9 học sinh của 3 khối lớp.

#### **b) Quy tắc**

Mỗi đoàn cử một thí sinh làm tiểu đội trưởng (là học sinh khối lớp 10) chỉ huy tiểu đội thực hiện thứ tự các bước sau:

- Dẫn tiểu đội ra vị trí quy định của điểm thi;
- Tập hợp đội hình một hàng ngang quay mặt về phía trọng tài , chỉnh đốn hàng ngũ, chào, báo cáo trọng tài sẵn sàng tham gia thi;
- Khi được trọng tài cho phép, tiến hành điểm số, chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện động tác chào; nghiêm, nghỉ; quay phải, quay trái, quay đằng sau; tiến, lùi 3 bước; giậm chân tại chỗ, đi đều, đứng lại, chỉnh đốn hàng ngũ, giải tán;
- Tập hợp đội hình, chỉnh đốn hàng ngũ, báo cáo đã thực hiện nội dung thi xong, về vị trí.

Tất cả hành động của tiểu đội trưởng và toàn đội thực hiện theo Điều lệnh đội ngũ năm 2011 hoặc trong tài liệu tập huấn giáo viên cốt cán GDQP-AN cấp trung học phổ thông năm 2012.

### **Điều 8. Thi kỹ thuật vận động trên chiến trường**

#### **1. Điều kiện (học sinh khối lớp 12)**

- a) Thí sinh tham gia được trang bị súng tiểu liên AK, bao xe có băng;

b) Bãi tập có chiều rộng khoảng 5 mét, chiều dài lớn hơn 80 mét (xem sơ đồ vận động trong phụ lục 2), thứ tự bố trí các mô hình và phương tiện như sau:

- Cầu hẹp: dùng 10 viên gạch chỉ xếp nằm dọc theo đường thẳng, mỗi viên cách nhau 1,2m chôn chìm xuống đất 2/3 và nổi 1/3 viên;

- Khoảng cách cho các động tác vận động đi khom, lê cao, trườn ở địa hình bằng phẳng là 25m;

- Hào chữ chi: dùng 6 đôi cọc cắm so le nhau tạo thành đoạn hào chữ chi rộng 0,6m, dài 20m, khoảng cách giữa các cọc liền kề là 4m, chiều cao của cọc là 0,7m tính từ mặt đất. Dưới đất dùng vôi trắng nối các chân cọc, khoảng giữa các cọc và đầu các cọc được nối với nhau bằng dây thừng.

## 2. Quy tắc

Thí sinh vào vị trí xuất phát, khi có lệnh của trọng tài: “Tiến”, thí sinh thực hiện thứ tự các động tác sau:

- Chạy qua cầu hẹp 12m;

- Vận động 5m sau đó thực hiện động tác đi khom 5m, lê cao 5m, trườn ở địa hình bằng phẳng 5m;

- Vận động tiếp 5m rồi chạy qua hào chữ chi;

- Vận động về đích.

Tổng chiều dài vận động (từ điểm xuất phát qua cầu hẹp đến đích) là 70m.

## **Điều 9. Thi ném lựu đạn trúng đích**

1. Điều kiện (học sinh khối 11).

a) Bãi ném bảo đảm an toàn theo quy định và có mâm ném đường kính 1m bằng tôn; thí sinh ném lựu đạn có trang bị súng, không mang bao se đạn.

b) Lựu đạn tập  $\Phi$ -1 (không có ngòi nổ), nặng 450 gam;

c) Đích ném: 07 vòng tròn đồng tâm có đường kính 1m, 1,5m, 2m, 2,5m, 3m, 3,5m, 4m; các đường giới hạn rộng 0,5cm nằm phía vòng trong (xem sơ đồ bãi ném lựu đạn trong phụ lục 3);

d) Cự ly ném:

- Đối với nam: 30m tính từ vạch giới hạn đến tâm vòng tròn;

- Đối với nữ: 20m tính từ vạch giới hạn đến tâm vòng tròn;

e) Số quả ném: 07 quả (02 quả ném thử và 05 quả ném tính điểm)

g) Thời gian ném: 5 phút.

## 2. Quy tắc ném

- Sau khi nghe khẩu lệnh của trọng tài: “Vào tuyến ném”, thí sinh vận động vào vị trí và làm công tác chuẩn bị; khi nghe khẩu lệnh “2 quả ném thử, ném”, thí sinh thực hiện động tác ném và không bắt buộc phải ném hết 2 quả. Điểm rơi được báo ngay sau mỗi quả ném;

- Khi chuyển sang ném tính điểm, thí sinh phải báo cáo: “Số... xin ném tính điểm và khi trọng tài phát lệnh: “05 quả ném tính điểm, ném”, vận động viên thực hiện động tác ném. Điểm rơi được báo ngay sau mỗi quả ném;

- Khi ném, một tay cầm súng kẹp ngang hông; có thể đứng tại chỗ hoặc chạy lấy đà để ném.

### 3. Xử lý vi phạm

- Tự động ném trước khi có lệnh của trọng tài sẽ bị truất quyền thi đấu môn ném lựu đạn;

- Có hành vi gian lận như đổi người, đổi trang bị... tùy theo lỗi nặng, nhẹ mà trọng tài nhắc nhở, cảnh cáo, trừ điểm hoặc truất quyền thi đấu.

## **Điều 10. Thi tháo, lắp súng tiểu liên AK ban ngày**

### 1. Điều kiện (học sinh khối 11)

- Tháo, lắp súng tiểu liên AK ban ngày có bàn để tháo, lắp theo quy định;

- Mỗi thí sinh tháo, lắp một khẩu súng, tính thời gian nhanh nhất;

- Không tháo, lắp ống đựng phụ tùng.

### 2. Quy tắc tháo, lắp

a) Thí sinh khám súng, kiểm tra súng, sau khi chuẩn bị xong thì báo cáo trọng tài: “Số... đã sẵn sàng”, khi có lệnh của trọng tài: “Tháo súng”, thí sinh làm động tác tháo súng theo thứ tự sau:

- Tháo hộp tiếp đạn (sau khi tháo hộp tiếp đạn xong phải khám súng kiểm tra đạn trong buồng đạn);

- Tháo thông nòng;

- Tháo nắp hộp khoá nòng;

- Tháo bộ phận đẩy về;

- Tháo bệ khoá nòng và khoá nòng (tháo rời khoá nòng ra khỏi bệ khoá nòng)

- Tháo ống dẫn thoi và ốp lót tay trên;

Khi kết thúc động tác tháo ốp lót tay trên, thí sinh phải báo cáo: “xong”, sau đó chuẩn bị sẵn sàng lắp súng.

b) Khi có lệnh của trọng tài: “Lắp súng”, thí sinh thực hiện thứ tự các động tác sau:

- Lắp ống dẫn thoi và ốp lót tay trên;

- Lắp khoá nòng vào bệ khoá nòng sau đó lắp bệ khoá nòng vào hộp khoá nòng;

- Lắp bộ phận đẩy về;

- Lắp nắp hộp khoá nòng, kiểm tra chuyển động của súng;

- Lắp thông nòng;

- Lắp hộp tiếp đạn;

Khi kết thúc động tác lắp hộp tiếp đạn, thí sinh phải báo cáo: “xong”.

**\*Lưu ý:** Trong quá trình tháo súng phải sắp đặt các bộ phận của súng theo thứ tự tháo từ bên phải sang bên trái của người tháo, khi lắp phải thực hiện động tác ngược lại đúng quy trình (súng không có lê).

**Điều 11. Thi băng bó, cứu thương; Điều lệnh đội ngũ tay không từng người.**

**1. Thi băng bó, cứu thương.**

a) Điều kiện (Tổ 03 VĐV học sinh khối 10).

- Nội dung thi được tiến hành ở sân tập đảm bảo được cho động tác vận động ngắn và vị trí băng bó thuận lợi cho thí sinh;

- Mỗi đoàn cử một tổ gồm 3 thí sinh tham gia (không phân biệt nam, nữ), trang bị 2 khẩu súng AK tập và 1 túi cứu thương;

- Thi nội dung băng căng tay (trái và phải có băng gạc) theo kỹ thuật băng vết thương trong sách giáo khoa GDQP-AN lớp 10.

b. Quy tắc thi

- Khi có lệnh của trọng tài: “vào vị trí”, cả tổ vận động đến vị trí vạch xuất phát và sẵn sàng thực hiện động tác.

- Khi có lệnh của trọng tài, cả tổ cùng vận động đến vị trí băng bó (từ vạch xuất phát đến vị trí băng bó là 5 mét); một người giả làm thương binh, một người thực hành băng bó và một người vừa hỗ trợ vừa cảnh giới;

- Khi băng bó xong, một người diu thương binh, người còn lại mang vũ khí và túi cứu thương cùng vận động về đích (vạch xuất phát), (xem sơ đồ vận động trong phụ lục 1);

- Thời gian thi được tính từ khi xuất phát đến khi về đích.

**2. Điều lệnh đội ngũ tay không từng người (cá nhân).**

a) Điều kiện (học sinh khối 10).

- Nội dung thi được tiến hành ở sân, bãi tập đảm bảo cho các động tác đội ngũ từng người không có súng

- Thi “Đội ngũ từng người không có súng” thực hiện theo Điều lệnh Quản lý bộ đội năm 2011 hoặc trong tài liệu tập huấn giáo viên cốt cán GDQP-AN cấp trung học phổ thông năm 2012;

b) Quy tắc

- Khi nghe trọng tài gọi tên mình thì hô “có” và chạy thẳng vào vị trí quy định của hội thi, đến trước bàn trọng tài, cách 3m thí sinh chào báo cáo;

- Thí sinh thực hiện từng động tác theo yêu cầu của trọng tài;

- Thí sinh thực hiện xong nội dung thi báo cáo trọng tài.

## **Chương IV**

### **CÁCH TÍNH KẾT QUẢ VÀ XẾP HẠNG THÀNH TÍCH**

## **Điều 12. Công khai kết quả thi và thông báo chính thức trong ngày, thi thể**

### **1. Điểm thi Đội ngũ**

#### **a) Đội ngũ tiểu đội**

- Hoàn thành môn thi toàn đoàn được 10 điểm, trong đó: Hành động của người chỉ huy 3 điểm, hành động của toàn đoàn 7 điểm;
- Thí sinh không mang mặc trang phục theo quy định, không được dự thi;
- Mỗi khẩu lệnh sai trừ 0,5 điểm, mỗi động tác chỉ huy sai trừ 0,5 điểm, chỉ huy làm thiếu một bước trừ 1 điểm, mỗi thí sinh thực hành sai một động tác trừ 0,5 điểm, thí sinh mang mặc sai trang phục không đúng quy định không được dự thi.

#### **b) Đội ngũ từng người không có súng**

- Tính theo thang điểm 10, làm thiếu 1 bước trừ 1 điểm, mỗi khẩu lệnh hoặc động tác sai trừ 0,5 điểm;
- Thí sinh không mang mặc trang phục theo quy định, không được dự thi.

### **2. Điểm thi Ném lựu đạn xa trúng đích**

- Lựu đạn rơi trúng vòng nào được tính điểm vòng đó; thứ tự điểm từ vòng tâm (có đường kính 1m) đến vòng ngoài cùng (có đường kính 4m) là: 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4 (điểm);
- Lựu đạn rơi ở ngoài lăn vào không được tính điểm. Khi ném, không để bất kỳ bộ phận nào của người và trang bị chạm vào vạch giới hạn, nếu vi phạm thì quả ném đó được tính là 0 điểm. Khi được lệnh ném, nếu để lựu đạn rơi bên ngoài vạch giới hạn coi như đã ném và quả ném đó được tính là 0 điểm.

3. Thi Tư thế, động tác vận động trên chiến trường tính thời gian vận động nhanh nhất và được quy đổi ra điểm để tính thành tích (theo Bảng quy đổi thành tích). Thí sinh sẽ bị cộng thời gian trong những trường hợp sau: Mỗi lần chạm dây, cọc, chân chạm đất khi qua cầu hẹp, sai động tác vận động, làm đổ cọc, đứt dây, rơi trang bị (cộng 2 giây).

4. Thi Tháo, lắp súng AK ban ngày tính thời gian tháo, lắp nhanh nhất và được quy đổi ra điểm để tính thành tích (theo Bảng quy đổi thành tích). Thí sinh vi phạm các lỗi sau thì mỗi lỗi cộng thêm 02 giây: Tháo, lắp không đúng động tác, xếp đặt không đúng thứ tự; không khám súng trước khi tháo; không tháo rời khoá nòng ra khỏi bộ khoá nòng; không kiểm tra chuyển động của súng khi lắp xong nắp hộp khoá nòng. Đối với trường hợp thí sinh tự ý tháo, lắp khi chưa có lệnh của trọng tài hoặc báo cáo “xong” khi chưa kết thúc động tác cuối cùng thì tùy lỗi nặng, nhẹ mà trọng tài nhắc nhở, cảnh cáo, cộng thời gian hoặc truất quyền thi đấu.

5. Thi Bãng bó, cứu thương tính thời gian và được quy đổi ra điểm để tính thành tích (theo Bãng quy đổi thành tích). Thí sinh sẽ bị cộng thời gian trong những trường hợp sau: Bỏ quên 01 trang bị khi vận động về đích cộng 10 giây; bãng bó sai động tác, làm tụt bãng gạt cố định mỗi lỗi cộng 05 giây.

### BẢNG QUY ĐỔI THÀNH TÍCH 3 NỘI DUNG THI TÍNH THỜI GIAN

Tur thế, động tác vận động trên chiến trường		Tháo, lắp súng AK ban ngày		Bãng bó, cứu thương		Ghi chú
Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	
<b>20</b>	<b>10,0</b>	<b>20</b>	<b>10,0</b>	<b>105</b>	<b>10,0</b>	
21	9,8	21	9,8	106	9,8	
22	9,6	22	9,6	107	9,6	
23	9,4	23	9,4	108	9,4	
24	9,2	24	9,2	109	9,2	
<b>25</b>	<b>9,0</b>	<b>25</b>	<b>9,0</b>	<b>110</b>	<b>9,0</b>	
26	8,8	26	8,8	111	8,8	
27	8,6	27	8,6	112	8,6	
28	8,4	28	8,4	113	8,4	
29	8,2	29	8,2	114	8,2	
<b>30</b>	<b>8,0</b>	<b>30</b>	<b>8,0</b>	<b>115</b>	<b>8,0</b>	
31	7,8	31	7,8	116	7,8	
32	7,6	32	7,6	117	7,6	
33	7,4	33	7,4	118	7,4	
34	7,2	34	7,2	119	7,2	
<b>35</b>	<b>7,0</b>	<b>35</b>	<b>7,0</b>	<b>120</b>	<b>7,0</b>	
36	6,8	36	6,8	121	6,8	
37	6,6	37	6,6	122	6,6	
38	6,4	38	6,4	123	6,4	
39	6,2	39	6,2	124	6,2	
<b>40</b>	<b>6,0</b>	<b>40</b>	<b>6,0</b>	<b>125</b>	<b>6,0</b>	
41	5,8	41	5,8	126	5,8	
42	5,6	42	5,6	127	5,6	
43	5,4	43	5,4	128	5,4	
44	5,2	44	5,2	129	5,2	
<b>45</b>	<b>5,0</b>	<b>45</b>	<b>5,0</b>	<b>130</b>	<b>5,0</b>	
46	4,8	46	4,8	131	4,8	
47	4,6	47	4,6	132	4,6	
48	4,4	48	4,4	133	4,4	
49	4,2	49	4,2	134	4,2	
<b>50</b>	<b>4,0</b>	<b>50</b>	<b>4,0</b>	<b>135</b>	<b>4,0</b>	
51	3,8	51	3,8	136	3,8	



Tư thế, động tác vận động trên chiến trường		Tháo, lắp súng AK ban ngày		Băng bó, cứu thương		Ghi chú
Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	Thời gian (giây)	Điểm	
52	3,6	52	3,6	137	3,6	
53	3,4	53	3,4	138	3,4	
54	3,2	54	3,2	139	3,2	
<b>55</b>	<b>3,0</b>	<b>55</b>	<b>3,0</b>	<b>140</b>	<b>3,0</b>	
56	2,8	56	2,8	141	2,8	
57	2,6	57	2,6	142	2,6	
58	2,4	58	2,4	143	2,4	
59	2,2	59	2,2	144	2,2	
<b>60</b>	<b>2,0</b>	<b>60</b>	<b>2,0</b>	<b>145</b>	<b>2,0</b>	
61	1,8	61	1,8	146	1,8	
62	1,6	62	1,6	147	1,6	
63	1,4	63	1,4	148	1,4	
64	1,2	64	1,2	149	1,2	
<b>65</b>	<b>1,0</b>	<b>65</b>	<b>1,0</b>	<b>150</b>	<b>1,0</b>	
66	0,8	66	0,8	151	0,8	
67	0,6	67	0,6	152	0,6	
68	0,4	68	0,4	153	0,4	
69	0,2	69	0,2	154	0,2	
<b>70</b>	<b>0,0</b>	<b>70</b>	<b>0,0</b>	<b>155</b>	<b>0,0</b>	

## 6. Hát quốc ca

- Tính theo thang điểm 10, thiếu 1 thí sinh trừ 1 điểm, hát thiếu hoặc sai nội dung trừ 1 điểm, hát không đều trừ 0,5 điểm.

### Điều 13. Xếp hạng thành tích

#### 1. Thành tích toàn đoàn

Thành tích toàn đoàn là tổng số huy chương của các cá nhân trong đoàn dự các nội dung thi. Đoàn nào có tổng huy chương cao hơn sẽ xếp hạng trên; nếu huy chương bằng nhau thì đoàn nào có VĐV nữ nhiều hơn sẽ xếp hạng trên.

#### 2. Thành tích cá nhân.

Thành tích cá nhân của các vận động viên của từng khối được tính bằng tổng số điểm các nội dung thi kể cả nội dung thi điều lệnh và thi hát quốc ca cộng lại, thí sinh nào có tổng số điểm cao sẽ được xếp trên.

### Điều 14. Khen thưởng

#### 1. Đối với tập thể

\* Tặng cờ kèm tiền thưởng.

- Một giải Nhất toàn Đoàn;

- Một giải Nhì toàn Đoàn;
  - Một giải Ba toàn Đoàn.
2. Đối với cá nhân (tính cho từng nội dung thi)

\* Tặng cờ kèm tiền thưởng.

- Một giải Nhất học sinh toàn năng (khối 10).
- Một giải Nhất học sinh toàn năng (khối 11).
- Một giải Nhất học sinh toàn năng (khối 12).

\* Tặng huy chương kèm tiền thưởng đối với từng nội dung thi cá nhân cho cả 3 khối lớp 10,11,12 như : Hát Quốc ca (tập thể); Điều lệnh đội ngũ tiểu đội không có súng (tập thể); Bắn bô cứu thương (tính 03 VĐV); Ném lựu đạn xa trúng đích; Tháo lắp súng tiểu liên AK ban ngày; Các tư thế vận động trên chiến trường, Điều lệnh đội ngũ cá nhân lớp 10, gồm:

- Một giải nhất.
- Hai giải nhì.
- Ba giải ba.

#### **Điều 15. Kỷ luật**

1. Thí sinh vi phạm Điều lệ Hội thao, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo một trong các hình thức sau đây:

a) Khiển trách, tiếp tục cho thi nhưng hạ kết quả môn thi đó xuống một cấp hoặc đình chỉ thi nội dung đó;

b) Cảnh cáo và đình chỉ tất cả các nội dung thi: Việc trừ điểm, hạ cấp kết quả thi do Trưởng tiểu ban chấm thi quyết định. Việc đình chỉ thi và xử lý các hình thức kỷ luật nêu trên do Trưởng Ban tổ chức quyết định. Các trường hợp vi phạm đều phải lập biên bản; trường hợp người dự thi không chịu ký vào biên bản thì toàn bộ giám khảo của Tiểu ban chấm thi phải ký và ghi rõ người dự thi không ký.

2. Đối với thành phần khác vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định do Trưởng Ban tổ chức Hội thao quyết định.

3. Các vi phạm ngoài quyền hạn xử lý của Trưởng tổ chức Hội thao sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 16. Quyền khiếu nại**

Tập thể và cá nhân được quyền khiếu nại (bằng văn bản) với Ban Tổ chức Hội thao, hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi thấy có tiêu cực. Ban Tổ chức Hội thao hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Điều lệ Hội thao và quy định của pháp luật.

#### **Điều 17. Điều khoản thi hành**

Điều lệ Hội thao phải được phổ biến đến mọi thành viên trước khi tiến hành Hội thi. Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, Ban giám khảo, các trưởng đoàn nắm chắc và chấp hành nghiêm túc Điều lệ Hội thao; trưởng các đoàn có trách nhiệm phổ biến Điều lệ Hội thao cho các thành viên trong đoàn để thực hiện.

Trong quá trình thực hiện có phát sinh mới hoặc cần điều chỉnh cho phù hợp thì Ban Tổ chức đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Hội đồng GDQP tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố
- BCHQS các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệu trưởng các trường THPT;
- Giám Đốc, các PGĐ Sở GDĐT;
- Các phòng, T. Tra Sở GDĐT;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTTT, TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Võ Bình Thư**